

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Văn hóa về điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke được phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1016/TTr-SVHTTDL ngày 12/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Văn hóa về điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke được phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*đính kèm Phụ lục*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KGVX;
- Trung tâm CB và Công TTĐT tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KARAOKE ĐƯỢC PHÂN CẤP CHO UBND CẤP XÃ THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)***1. Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke**

- Mã số TTHC: 1.001029, có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện quy trình: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025); - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025); - Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025).	
Phòng Văn hóa và Xã hội	Bước 2 - Xử lý hồ sơ		01 ngày		

cấp xã	<i>Bước 2.1 - Thẩm định hồ sơ</i>	<i>Công chức được phân công xử lý</i>	<i>0,5 ngày</i>	- Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết HS. - Thông báo đề nghị hoàn thiện hồ sơ.	
	<i>Bước 2.2 - Xét duyệt hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>	<i>0,5 ngày</i>	- Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết HS.	
Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	Bước 3 - Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	01 ngày	- Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết HS.	
UBND cấp xã	Bước 4 - Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày	- Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Thông báo từ chối giải quyết HS.	
Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	Bước 5 - Phát hành	Văn thư	0,25 ngày	- Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Thông báo từ chối giải quyết HS.	
Đoàn thẩm định	Bước 6 - Tổ chức thực hiện	Công chức Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã được phân công Thư ký Đoàn	03 ngày	Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	
Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã	Bước 7 - Tổng hợp, xem xét		01 ngày		
	<i>Bước 7.1 - Tổng hợp</i>	<i>Công chức được giao xử lý</i>	<i>0,5 ngày</i>	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
	<i>Bước 7.2 - Xem xét</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>	<i>0,5 ngày</i>	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	

				- Dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	Bước 8 - Xét duyệt	Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	1,5 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
UBND cấp xã	Bước 9 - Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	Bước 10 - Phát hành	Văn thư	0,25 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ	Bước 11 - Tiếp nhận kết quả	Công chức Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả nơi tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
	Bước 12 - Trả kết quả	Công chức Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả nơi tiếp nhận hồ sơ		- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ. - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ. - Thông báo bổ sung hồ sơ.	

Thành phần hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Văn hóa và Xã hội theo quy định hiện hành gồm:

- (1) Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ).
- (2) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.
- (3) Văn bản thành lập Đoàn thẩm định.
- (4) Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- (5) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
 (6) Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
 (7) Thông báo đề nghị bổ sung HS.
 (8) Thông báo từ chối giải quyết HS

2. Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- Mã số TTHC: 1.000831, có 01 quy trình.

- Thời gian thực hiện quy trình: 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Công chức được phân công tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025); - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025); - Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025). 	
Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã	Bước 2 - Xử lý hồ sơ		01 ngày		
	<i>Bước 2.1 - Thẩm định hồ sơ</i>	<i>Công chức được phân công xử lý</i>	<i>0,5 ngày</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết HS. - Thông báo đề nghị hoàn thiện hồ sơ. 	
	<i>Bước 2.2 - Xét duyệt hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>	<i>0,5 ngày</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết HS. 	

Văn phòng HĐND- UBND cấp xã	Bước 3 - Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng HĐND- UBND cấp xã	01 ngày	- Dự thảo Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Dự thảo Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
UBND cấp xã	Bước 4 - Ký duyet	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày	- Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
Văn phòng HĐND- UBND cấp xã	Bước 5 - Phát hành	Văn thư	0,25 ngày	- Văn bản thành lập Đoàn thẩm định. - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
Đoàn thẩm định	Bước 6 - Tổ chức thực hiện	Công chức Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã được phân công Thư ký Đoàn	1,25 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã	Bước 7 - Tổng hợp, xem xét		0,75 ngày	
	<i>Bước 7.1 - Tổng hợp</i>	<i>Công chức được giao xử lý</i>	<i>0,25 ngày</i>	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
	<i>Bước 7.2 - Xem xét</i>	<i>Lãnh đạo phòng</i>	<i>0,5 ngày</i>	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
Văn phòng HĐND- UBND cấp xã	Bước 8 - Xét duyet	Lãnh đạo Văn phòng HĐND- UBND cấp xã	01 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Dự thảo Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

				- Dự thảo văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
UBND cấp xã	Bước 9 - Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
Văn phòng HĐND-UBND cấp xã	Bước 10 - Phát hành	Văn thư	0,25 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ	Bước 11 - Tiếp nhận kết quả	Công chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ	0,25 ngày	- Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.	
	Bước 12 - Trả kết quả	Công chức Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả nơi tiếp nhận hồ sơ		- Giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke - Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ. - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ. - Thông báo bổ sung hồ sơ.	

Thành phần hồ sơ được lưu trữ tại Phòng Văn hóa và Xã hội theo quy định hiện hành gồm:

- (1) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ).
- (2) Văn bản thành lập Đoàn thẩm định.
- (3) Biên bản thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
- (4) Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke
- (5) Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.
- (6) Thông báo đề nghị bổ sung HS.
- (7) Thông báo từ chối giải quyết HS.

(8) Văn bản trả lời về việc giải quyết hồ sơ.